

Số: /QĐ-XPHC

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ và đường sắt; hàng không dân dụng;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 0001111/BB-VPHC do Công an huyện Hương Khê lập ngày 06/12/2024;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Hương Khê tại Văn bản số 3262/UBND-CA ngày 09/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

Họ và tên: Lê Ngọc Thọ; giới tính: nam;

Ngày, tháng, năm sinh: 29/9/1984; quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Lái xe;

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cước công dân số: 042084010294; cấp ngày 05/7/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: vào hồi 21 giờ 21 phút, ngày 06/12/2024, tại đường Trần Phú, thuộc thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, ông Lê Ngọc Thọ điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 38A- 238.37, có các hành vi vi phạm:

- Hành vi 1: Điều khiển xe ô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/01lít khí thở (kết quả đo: 0.520 miligam/01 lít khí thở), quy định tại điểm a khoản 10 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

- Hành vi 2: Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy phép lái xe, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ và đường sắt; hàng không dân dụng.

- Hành vi 3: Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy đăng ký xe, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

- Hành vi 4: Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với loại xe có quy định phải kiểm định, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

- Hành vi 5: Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không.

4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Hành vi 1: phạt tiền: 35.000.000 đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*) đối với hành vi “Điều khiển xe ô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/01lít khí thở” theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP.

- Hành vi 2: phạt tiền: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy phép lái xe” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

- Hành vi 3: phạt tiền: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy đăng ký xe” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

- Hành vi 4: phạt tiền: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với loại xe có quy định phải kiểm định” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

- Hành vi 5: phạt tiền: 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

Tổng mức tiền phạt: **36.400.000 đồng** (*ba mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: tước quyền sử dụng giấy phép lái xe của ông Lê Ngọc Thọ (Giấy phép lái xe số 420073000983, hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 05/02/2024, có giá trị đến ngày 05/02/2029) thời hạn 23 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, theo quy định tại điểm h khoản 11 Điều 5 và Điều 81 Nghị định 100/2019/NĐ-CP.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Ngọc Thọ là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Lê Ngọc Thọ phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này; nộp số tiền bị xử phạt tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Hà Tĩnh - Phòng giao dịch Hương Khê, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Quá thời hạn nêu trên, ông Lê Ngọc Thọ không tự nguyện chấp hành sẽ bị áp dụng biện pháp cưỡng chế và chịu chi phí cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

Ông Lê Ngọc Thọ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy ở định của pháp luật.

Giao UBND huyện Hương Khê chỉ đạo gửi Quyết định này cho ông Lê Ngọc Thọ.

2. Gửi Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Hà Tĩnh - Phòng giao dịch Hương Khê để thu tiền phạt.

3. Gửi UBND huyện Hương Khê để theo dõi, đôn đốc, giám sát và áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo Quyết định này được thi hành; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và gửi Sở Tư pháp trước ngày 31/5/2025.

UBND huyện Hương Khê chịu trách nhiệm trong việc xác định chính xác nghề nghiệp của người vi phạm; trường hợp người vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức phải được thông báo về cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ để xem xét, xử lý theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GTVT, Tư pháp;
- UBND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- UBND TT Hương Khê, H. Hương Khê;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu: VT, GT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Bá Hà

Quyết định đã được giao trực tiếp cho cá nhân/ người đại diện tổ chức bị xử phạt vào hồigiờ.... phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)